

Bản án số: 85/2020/HS-ST.
Ngày: 20-11-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hà.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Mạnh Ađrong.

2. Ông Võ Ánh Sửu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Năng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa:
Ông Ksor Y Kơ - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 35/2020/HSST-QĐ, ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

- Hà Văn Q, sinh năm 1990, tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Thôn 3, xã Ea T, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn L và bà Vương Thị S; có vợ Hoàng Thị H (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: Có 01 tiền sự vào ngày 08 tháng 01 năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 14 tháng tại Quyết định số 02/2019/QĐ-TA và đến ngày 24 tháng 10 năm 2019 chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29 tháng 07 năm 2020 cho đến nay. Có mặt.

- Lục Văn L, sinh năm 1993, tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Thôn 3, xã Ea T, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn D và bà Hoàng Thị L; có vợ Lục Thị C và có 02 người con, con lớn, sinh năm

2012 và con nhỏ, sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: Có 01 tiền sự vào ngày 26 tháng 3 năm 2018 bị Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 16 tháng tại Quyết định số: 09/2018/QĐ-TA và đến ngày 28 tháng 3 năm 2019 chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24 tháng 8 năm 2020 cho đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Chị Lãnh Thị B, sinh năm 1997. Trú tại: Thôn 4, xã Ea T, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

2. Chị Lãnh Thị H, sinh năm 1970. Trú tại: Thôn 3, xã Ea T, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Bùi M, sinh năm 1964. Trú tại: Thôn 2, xã Ea T, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

2. Ông Trương Công H, sinh năm 1994. Trú tại: Thôn 6, xã Ea K, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

3. Ông Mai A N, sinh năm 1984. Trú tại: Thôn 1, xã Ea T, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1985. Trú tại: Thôn 6, xã Ea K, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ, ngày 15 tháng 7 năm 2020 Hà Văn Q đi bộ đến khu vực thôn 4, xã Ea Tir, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi ngang qua nhà chị Lãnh Thị B thì thấy không có ai ở nhà. Lúc này, Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài. Sau đó, Q đi vào trong nhà chị B lấy trộm 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy J3 Pro, 01 điện thoại hiệu Nokia 216 và 18 chai thuốc diệt cỏ hiệu HELOSATE 48SL, loại 900ml. Sau khi lấy trộm được tài sản Q mang 18 chai thuốc diệt cỏ đến cửa hàng tạp hoá Định N ở thôn 6, xã Ea K, huyện Ea gặp anh Nguyễn Văn Đ (chủ cửa hàng) bán được số tiền 900.000 đồng. Đến chiều cùng ngày (15/7/2020), Q gặp Lục Văn L trú tại thôn 3, xã Ea T, huyện Ea. Khi đó, Q đưa chiếc điện thoại Samsung Galaxy J3 Pro cho L xem và bán với giá 300.000 đồng, L cầm điện thoại mở xem thì thấy màn hình bị khoá. Lúc này, L đưa cho Q mở mật khẩu nhưng Q không mở được nên L biết được chiếc điện thoại Q phạm tội mà có nhưng do không mở được màn hình nên L không mua. Sau đó, Q mang chiếc điện thoại Samsung Galaxy J3 Pro đến tiệm điện thoại Tuấn Huy tại thôn 6, xã Ea Khal, huyện Ea H'Leo do Trương Công H làm chủ để chạy lại phần mềm, đồng thời Q cầm chiếc điện thoại Nokia 216 cho anh H với số tiền 100.000 đồng. Đến chiều ngày 17/7/2020 Q đến tại tiệm điện thoại của anh H lấy chiếc điện thoại Samsung Galaxy J3 Pro. Sau đó, Q đi đến gặp Lục Văn L đưa chiếc điện thoại cho L xem và nói đã mở được mật

khẩu. Khi đó, L cầm chiếc điện thoại xem và đồng ý mua với giá 200.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán thuốc diệt cỏ và chiếc điện thoại Q đã tiêu sài hết.

Tại Biên bản kết luận số: 656/BB-ĐGTS ngày 23/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ea H'Leo, kết luận: 01 chiếc điện thoại SAMSUNG GALAXYJ3 Pro có giá 1.500.000 đồng; 01 điện thoại Nokia 216 có giá 100.000 đồng; 18 chai thuốc diệt cỏ hiệu HELOSATE có giá 1.440.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trị giá 3.040.000 đồng.

Ngoài ra, Hà Văn Q còn khai nhận đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vào khoảng 15 giờ, ngày 18/7/2020 Hà Văn Q đi đến nhà bà Lãnh Thị H tại thôn 3, xã Ea T, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk. Lúc này, Q thấy trong nhà bà H không có ai ở nhà. Thấy vậy, Q đã đột nhập vào trong nhà lấy trộm 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7 Prim và 01 điện thoại Nokia. Sau khi lấy trộm được tài sản, Q mang chiếc điện thoại Samsuang Galaxy J7 Prim đến cầm cho anh Trương Công H trú tại thôn 6, xã Ea K, huyện Ea được số tiền 300.000 đồng, còn chiếc điện thoại Nokia thì Q sử dụng, sau đó làm rơi mất.

Tại Biên bản kết luận số: 656/BB-ĐGTS ngày 23/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ea H'Leo, kết luận: 01 chiếc điện thoại hiệu SAMSUNG GALAXY J7 Prim giá 2.200.000 đồng; 01 điện thoại hiệu NoKia giá 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 2.300.000 đồng.

Vào khoảng 21 giờ, ngày 20/7/2020 Hà Văn Q tiếp tục đến vườn nhà bà Lãnh Thị H ở thôn 3, xã Ea T, huyện Ea. Tại đây, Q đi đến bờ ao nhà bà H lấy trộm 01 bộ máy phun thuốc được gắn trên giá đỡ bằng gỗ gồm: máy nổ (loại máy cu le), hiệu OHV có gắn máy bơm nước màu đỏ hiệu YS JAPAN. Sau khi lấy trộm được tài sản Q mang bán cho Mai A N, trú tại thôn 1, xã Ea T, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk với giá 400.000 đồng.

Tại Biên bản kết luận số: 656/BB-ĐGTS ngày 23/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ea H'Leo, kết luận: 01 máy nổ hiệu OHV chạy bằng động cơ xăng có giá 700.000 đồng; 01 máy bơm nước màu đỏ hiệu YS JAPAN có giá 400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 1.100.000 đồng.

Quá trình điều tra Lục Văn L khai nhận trước đó vào ngày 13/7/2020 Lục Văn L đi đến nhà ông Bùi M trú tại thôn 2, xã Ea T, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk, lấy trộm 01 bộ máy phun thuốc (một máy nổ chạy bằng động cơ xăng và một đầu bơm nước màu đỏ nối với nhau bằng một dây cu roa) được đặt trên một giá bằng kim loại có hai bánh xe bằng cao su. Sau khi lấy trộm được tài sản L đã mang bộ máy trên đi cất giấu. Đến khoảng 13 giờ, ngày 20/7/2020 L mang bộ máy phun thuốc nói trên bán cho Mai A N trú tại thôn 1, xã Ea T, huyện Ea với giá 400.000 đồng.

Tại Biên bản kết luận số: 652/BB-ĐGTS ngày 23/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ea H'Leo, kết luận: 01 máy nổ, nhãn hiệu YAMAK, hoạt động bằng động cơ xăng trị giá 800.000 đồng; 01 đầu bơm nước, màu đỏ, trị giá 300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 1.100.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản.

Tại bản Cáo trạng số: 85/CT-VKS ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố để xét xử đối với bị cáo Hà Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và bị cáo Lục Văn L về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đánh giá về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn Q từ 07 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lục Văn L từ 06 tháng đến 07 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì, nên không đề cập xem xét.

Đối với Nguyễn Văn Đ đã mua thuốc diệt cỏ, Trương Công H đã cầm điện thoại của Hà Văn Q; Mai A N đã mua bộ máy phun thuốc do Hà Văn Q và Lục Văn L bán. Tuy nhiên, khi mua Nguyễn Văn Đ, Trương Công H và Mai A N không biết là tài sản do Hà Văn Q và Lục Văn L phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Lục Văn L đã có hành vi trộm cắp 01 bộ máy phun thuốc của ông Bùi M trị giá 1.100.000 đồng chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” nên Công an huyện Ea H'Leo đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố và cũng không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét và giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'Leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn Q đã khai nhận: Bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vào khoảng 15 giờ, ngày 15/7/2020, tại thôn 4, xã Ea T, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk. Q đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy J3 Pro, 01 điện thoại hiệu Nokia 216 và 18 chai thuốc diệt cỏ hiệu HELOSATE 48SL, loại 900ml của chị Lãnh Thị B. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.040.000 đồng.

Vào khoảng 15 giờ ngày 18/7/2020, tại thôn 3, xã Ea T, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk. Q đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7 Prim và 01 điện thoại Nokia của bà Lãnh Thị H. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.300.000 đồng.

Vào khoảng 21 giờ ngày 20/7/2020, tại thôn 3, xã Ea, huyện Ea. Q đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 bộ máy phun thuốc của bà Lãnh Thị H, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.100.000 đồng.

Tổng giá trị sản do Hà Văn Q chiếm đoạt 03 lần là 6.440.000 đồng.

Bị cáo Lục Văn L khai nhận: Bị cáo biết rõ nguồn gốc chiếc điện thoại Samsung Galaxy J3 Pro do Hà Văn Q trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý tiêu thụ.

Tại Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Tại Điều 323 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Hà Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và bị cáo Lục Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử nhận định: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, các bị cáo đều có 01 tiền sự là bị Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo ra quyết định “Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”.

Bị cáo Hà Văn Q đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội nhiều lần” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lục Văn L mặc dù biết rõ tài sản do bị cáo Hà Văn Quân trộm cắp mà có nhưng vẫn cố ý tiêu thụ, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhằm tác dụng trừng trị, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà Văn Q “Phạm tội nhiều lần” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và người dân tộc thiểu số. Đối với bị cáo Hà Văn Q còn được hưởng thêm các tình tiết là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; người phạm tội tự thú; bị cáo Lục Văn L còn được hưởng thêm tình tiết là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên cần áp dụng điểm h, i, r và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn Đ đã mua thuốc diệt cỏ, Trương Công H đã cầm điện thoại của Hà Văn Q; Mai A N đã mua bộ máy phun thuốc do Hà Văn Q và Lục Văn L bán. Tuy nhiên, khi mua Nguyễn Văn Đ, Trương Công H và Mai A N không biết là tài sản do Hà Văn Q và Lục Văn L phạm tội mà có, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Lục Văn L đã có hành vi trộm cắp 01 bộ máy phun thuốc của ông Bùi M trị giá 1.100.000 đồng chưa đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, nên Công an huyện Ea H'Leo đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền.

[5]. Về xử lý vật chứng: Công an huyện Ea H'Leo đã tạm giữ 01 điện thoại SAMSUNG GALAXYJ3 Pro; 01 điện thoại Nokia 216; 01 điện thoại hiệu SAMSUNG GALAXY J7 Prim; 01 máy nổ màu trắng, đen, hiệu OHV hoạt động bằng động cơ xăng và máy bơm nước màu đỏ hiệu YS JAPAN; 01 máy nổ, nhãn hiệu YAMAK, hoạt động bằng động cơ và 01 đầu bơm nước, màu đỏ. Sau khi xác định được chủ sở hữu Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ea H'Leo đã ra Quyết định xử lý vật chứng là giao trả các tài sản trên cho các chủ sở hữu hợp pháp.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì, nên không đề cập xem xét.

[7]. Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên thuộc trường hợp được miễn nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” và bị cáo Lục Văn L phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn Q 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lục Văn L 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả cho bà Lãnh Thị B 01 chiếc điện thoại SAMSUNG GALAXYJ3 Pro; 01 chiếc điện thoại Nokia 216; giao trả cho bà Lãnh Thị H 01 chiếc điện thoại hiệu SAMSUNG GALAXY J7 Prim, 01 máy nổ, hiệu OHV hoạt động bằng động cơ xăng và 01 máy bơm nước, hiệu YS JAPAN; giao trả cho ông Bùi M 01 chiếc máy nổ, nhãn hiệu YAMAK, hoạt động bằng động cơ và 01 đầu bơm nước, màu đỏ.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì, nên không đề cập xem xét.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các bị cáo Hà Văn Q và Lục Văn L là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên thuộc trường hợp được miễn nộp án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện EaH'leo;
- Công an huyện EaH'leo;
- Thi hành án huyện Ea H'leo;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

Bùi Quốc Hà